

**BIỂU THEO DÕI CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Năm 2024**

Số TT	Tên nhiệm vụ; mã số nhiệm vụ	Tổ chức chủ trì nhiệm vụ	Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ và người tham gia chính	Mục tiêu của nhiệm vụ	Kết quả thực hiện (Tóm tắt)	Thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc	Kinh phí thực hiện
01	<p>- Đề tài: "Nghiên cứu khám sàng lọc và điều trị tổn thương tiền ung thư cổ tử cung ở phụ nữ trên địa bàn tỉnh Hà Giang".</p> <p>Mã số nhiệm vụ: ĐTKH.HG-08/20.</p>	<p>- Tổ chức chủ trì Đề tài: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang</p>	<p>- Họ và tên chủ nhiệm Đề tài: BS CKII. Phạm Anh Văn - Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.</p> <p>- Người tham gia chính: 1. BS CKII. Nguyễn Thị Thanh Hương - Thư ký - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 2. BS CKII. Nguyễn Văn Giao - Sở Y tế tỉnh Hà Giang; 3. BS CKII. Đỗ Thị Mỹ - Sở Y tế tỉnh Hà Giang; 4. BS CKI. Hoàng Văn Khoe - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 5. BS ĐK. Lý Thị Bền - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 6. CN.Vũ Ngọc Hoàn - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 7. CN. Lý Thị Đảm - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 8. BS CKII. Đỗ Thị Thủy - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;</p>	<p>Mục tiêu của Đề tài: 1. Mục tiêu chung - Nghiên cứu quy trình khám sàng lọc, điều trị tiền Ung thư và Dự phòng Ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn huyện Yên Minh, Bắc Quang, Hoàng Su Phì và thành phố Hà Giang - Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ Y tế tại địa phương - Nâng cao nhận thức cho người dân trong việc đi khám sàng lọc nhằm phát hiện sớm Ung thư cổ tử cung để được điều trị kịp thời.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể - Nghiên cứu và xây dựng thành công quy trình khám sàng lọc Ung thư cổ tử cung (UTCTC); - Tổ chức khám sàng lọc phát hiện sớm UTCTC được 30.027 phụ nữ trong độ tuổi nguy cơ cao tại 03 huyện và 01 thành phố triển khai đề tài NCKH; - Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật về khám sàng lọc, xét nghiệm tế bào bằng phương pháp VIA/VILI và kỹ thuật lấy tế bào cổ tử cung, âm đạo cho 83 cán bộ thực hiện công tác CSSKSS tại tuyến huyện xã (đối tượng trực tiếp khám sàng lọc và xét nghiệm test nhanh tại tuyến</p>	<p>Kết quả thực hiện: Mức độ đạt được các mục tiêu KHCN: - Cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu đề ra: - Nghiên cứu quy trình khám sàng lọc, điều trị tiền Ung thư và Dự phòng Ung thư cổ tử cung cho phụ nữ trên địa bàn huyện Yên Minh, Bắc Quang, Hoàng Su Phì và thành phố Hà Giang; - Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ Y tế tại địa phương; - Nâng cao nhận thức cho người dân trong việc đi khám sàng lọc nhằm phát hiện sớm Ung thư cổ tử cung để được điều trị kịp thời.</p> <p>Về quy mô, khối lượng, chất lượng các hạng mục hoàn thành so với nội dung đề ra - tiến độ so với kế hoạch: Đề tài đã triển khai được các nội dung theo Thuyết minh phê duyệt, gồm: - Nghiên cứu và xây dựng thành công quy trình khám sàng lọc UTCTC; - Tổ chức khám sàng lọc phát hiện sớm UTCTC được 30.027 phụ nữ trong độ tuổi nguy cơ cao tại 03 huyện và 01 thành phố; - Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn về kỹ thuật về khám sàng lọc,</p>	<p>- Thời gian bắt đầu: 12/2020. - Thời gian kết thúc: 12/2023.</p>	<p>- Kinh phí thực hiện: 3.833.895.000đ Trong đó: - Ngân sách NN-SNKH: 3.833.895.000đ - Nguồn khác: 0đ</p>

		<p>9. BS CKI. Nguyễn Thị Huyền Lê - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;</p> <p>10. CN. Vũ Thị Hạ - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;</p> <p>11. BS. Lê Việt Quang - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang;</p> <p>12. CN. Hứa Thu Trang - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;</p> <p>13. CN. Vũ Thị Huệ - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.</p>	<p>huyện và tuyến xã);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo tập huấn về kỹ năng truyền thông, tư vấn cho 399 nhân viên YTTB và Chi hội phụ nữ thôn (đội ngũ trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động tại cộng đồng); - Thiết kế thành công tờ rơi tuyên truyền phòng chống UTCTC và tổ chức in ấn, cấp phát 45.000 tờ rơi cho đối tượng đến khám sàng lọc; - Xét nghiệm cho 30.027 mẫu bệnh phẩm tế bào cổ tử cung, âm đạo; Kết quả xét nghiệm phát hiện 516 trường hợp có tổn thương tiền UTCTC; - Điều trị tổn thương tiền UTCTC cho 100% (516) trường hợp mắc <p>Kết quả điều trị: 96% khỏi bệnh; còn lại 4% là trường hợp có tổn thương sâu, rộng (tổn thương lộ tuyến độ III là chủ yếu) và không tuân thủ quy trình điều trị và lời căn dặn của bác sỹ (không kiêng giao hợp đúng như khuyến cáo và không tuân thủ điều trị thuốc liều lượng kết hợp theo y lệnh).</p>	<p>xét nghiệm tế bào bằng phương pháp VIA/VILI và kỹ thuật lấy tế bào cổ tử cung, âm đạo cho 83 cán bộ thực hiện công tác CSSKSS tại tuyến huyện, xã (<i>đối tượng trực tiếp khám sàng lọc và xét nghiệm test nhanh tại tuyến huyện và tuyến xã</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo tập huấn về kỹ năng truyền thông, tư vấn cho 399 nhân viên y tế thôn, bản và Chi Hội phụ nữ thôn (<i>đội ngũ trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động tại cộng đồng</i>). - Thiết kế tờ rơi tuyên truyền phòng chống UTCTC và tổ chức in ấn, cấp phát 45.000 tờ rơi cho đối tượng đến khám sàng lọc; - Xét nghiệm cho 30.027 mẫu bệnh phẩm tế bào cổ tử cung, âm đạo. Kết quả xét nghiệm phát hiện 516 trường hợp có tổn thương tiền UTCTC; - Điều trị tổn thương tiền UTCTC cho 516 (100%) trường hợp mắc. Kết quả điều trị: 96% khỏi bệnh, còn lại 04% là trường hợp có tổn thương sâu, rộng (<i>tổn thương lộ tuyến độ III là chủ yếu</i>) và không tuân thủ quy trình điều trị và lời căn dặn của bác sỹ. 	
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Ghi chú: Căn cứ theo Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về Thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ KH&CN và Thông tư số 11/2023/TT-BKHCN ngày 26/6/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/2014 quy định Thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ KH&CN.